

Bản án số: 137/2022/HSST

Ngày: 28-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + **Ông Bùi Văn Thiệu.**
 - + Bà **Ngô Thị Thời.**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Vũ Cao Nguyên** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông **Bùi Văn Nghinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 140/2022/TLST- HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1981; Giới tính: Nữ.
ĐKKHKT: Số 51 phố BS, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: Số 58 VH, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Bác sỹ Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ TL.

Chồng: Lê Đức S, sinh năm 1982.

Bị cáo có 03 con: Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2022 chuyển tạm giam từ ngày 01/7/2022 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Vũ Viết P, sinh năm 1960.

2. Anh Lê Đăng Đ, sinh năm 1978.

Ông P, anh Đ vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/6/2022 tại khu vực Công viên Bạch Đằng, thành phố Hải Dương, L gặp một người bạn mới quen tên là D (hiện không xác định được tuổi, địa chỉ cụ thể) và D có cho L 01 (một) túi nilon bên trong có 87 viên nén ma túy màu hồng và 01 (một) túi ma túy đá. L cầm ma túy về chỗ ở cất giấu để ai hỏi thì sẽ bán. L dự định sẽ bán 60.000đ (*sáu mươi nghìn đồng*)/1 viên nén ma túy màu hồng và 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*)/1 túi ma túy đá. Khi L đến khu vực cầu Hồng Quang, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương thì gặp T (hiện không xác định được tuổi, địa chỉ cụ thể) là người em quen biết ngoài xã hội với L. L đã bán cho T 17 (*mười bảy*) viên nén ma túy màu hồng với số tiền 1.020.000đ (*một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*), số ma túy còn lại L mang về chỗ ở cất giấu để bán. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/6/2022 L mang toàn bộ số ma túy còn lại đi làm để ai mua thì bán. L chia túi ma túy có chứa 70 viên nén ma túy màu hồng thành 2 túi nhỏ, một túi chứa 40 viên, một túi chứa 30 viên. Liên cho vào trong túi áo chống nắng bên trái đang mặc một túi nilon có chứa 40 viên nén ma túy màu hồng, tay trái của L cầm một túi ma túy đá, tay phải cầm một túi nilon có chứa 30 viên nén ma túy hồng phiên. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày khi L đang đứng ở khu vực trước cổng Trung tâm y tế thành phố Hải Dương số 71 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương để chờ bán ma túy thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Dương làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang L đang có hành vi cất giấu 01 (một) túi ma túy đá và 2 túi nilon gồm 70 viên nén ma túy màu hồng, mục đích L cất giấu ma túy để bán kiếm lời. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của ông Vũ Viết P và anh Lê Đăng Đ.

Tại biên bản xét nghiệm nước tiểu hồi 13 giờ 45 phút ngày 29/6/2022 tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương xác định: L âm tính chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 01/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,258 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

- 30 (ba mươi) viên nén màu hồng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định có khối lượng là: 3,083 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

- 40 (bốn mươi) viên nén màu hồng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định có khối lượng là: 4,101 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Bản cáo trạng số 130/CT-VKSTPHD ngày 08/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị Bích L đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích L và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 2 Điều 35 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2022.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 7.000.000đ đến 10.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 6,672g Methamphetamine, 03 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 422/KL-KTHS của Công an tỉnh Hải Dương.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang. Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 29/6/2022 tại khu vực trước cổng Trung tâm y tế thành phố Hải Dương số 71 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Thị Bích L đã có hành vi cất giấu trái phép 7,442 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép 7,442 gam Methamphetamine chất ma túy mục đích để bán kiếm lời. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì và là thương binh 4/4 nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo cất giấu 7,442 gam ma túy Methamphetamine mục đích bán kiếm lời nên áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 35 BLHS.

[7] Về vật chứng:

- Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 6,672g Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với đối tượng tên là D đã cho L ma túy và đối tượng tên T là người đã mua ma túy của L (theo L khai), kết quả điều tra không làm rõ được tuổi, địa chỉ của D, T nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[9] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 35 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích L phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L **07 (bảy)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 6,672 gam Methamphetamine; 03 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 422/KLGD - KTTHS của Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 13/9/2022).

- Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Nguyễn Thị Bích L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQHSHVCS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương